CÔNG TY CỔ PHẦN **TẬP ĐOÀN KHÁCH SẠN ĐÔNG Á** -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 2105/2024/CV-DAH	*Thái Nguyên, ngày 21 tháng 05 năm 2024*

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: **Ủy ban chứng khoán Nhà nước**
Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHÁCH SẠN ĐÔNG Á

- Mã chứng khoán: DAH

- Địa chỉ: Phòng C301, tòa nhà Trung tâm Thương mại Đông Á, Số 668 đường Phan Đình Phùng, tổ 07, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên.

- Điện thoại liên hệ: 02083 651 967 Fax: 02083 758 468

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á công bố thông tin về việc Đính chính của BCTC hợp nhất soát xét 2023.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 21/05/2024 tại đường dẫn: https://mayplazahotel.com/category/cong-bo-thong-tin/

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
NGƯỜI UQCBTT

M.S.D.N: 4600349901 C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHÁCH SẠN ĐÔNG Á
TP. THÁI NGUYÊN - T. THÁI NGUYÊN

PHẠM NGỌC HOÀNG ANH

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHÁCH SẠN ĐÔNG Á
Ký ngày: 21/5/2024 17:47:22

CÔNG TY CỔ PHẦN **TẬP ĐOÀN KHÁCH SẠN ĐÔNG Á** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** **--- o0o ---**
Số: 1605/2024/CV/DAH *V/v: Đính chính của Báo cáo tài chính hợp nhất soát xét năm 2023*	*Thái Nguyên, ngày 16 tháng 05 năm 2024*

***Kính gửi*: CÔNG TY KIỂM TOÁN TTP**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á (MCK: DAH) xin gửi lời chào trân trọng đến Quý Công ty Kiểm toán TTP.

Căn cứ vào Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á đã được kiểm toán năm 2023. Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á công bố thông tin ngày 05/04/2024 (đính chính lần 2) có sự thiếu sót do lỗi in ấn như sau:

Do trong quá trình in bản cứng lỗi bị ẩn dòng trên Bảng Cân đối kế toán Hợp nhất cụ thể như sau:

1. Tại trang in số 7 bị ẩn dòng mã số 263 số TT 3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn không hiển thị giá trị số đầu năm là: 85.727.306 đồng và giá trị số cuối năm: 57.180.326 đồng.
2. Tại trang in số 7 bị ẩn dòng mã số 269 số TT 4. Lợi thế thương mại: không hiển thị giá trị số cuối năm là: 155.093.366.624 đồng
3. Tại trang in số 8 bị ẩn dòng mã số 318 số TT 6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn: không hiển thị giá trị đầu năm: 156.163.635 đồng và giá trị số cuối năm: 15.504.070.481 đồng.
4. Tại trang in số 8 bị ẩn dòng mã số mã số 322 số TT 9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi: không hiện giá trị đầu năm: 3.110.987.504 đồng và số cuối năm: 2.866.145.504 đồng.
5. Tại trang in số 8 bị ẩn dòng mã số 336 số TT 1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn: không hiển thị giá trị đầu năm: 31.000.000.000 đồng
6. Tại trang in số 8 bị ẩn dòng mã số 337 số TT 2. Phải trả dài hạn khác: không hiển thị giá trị cuối năm: 10.000.000 đồng.

Công ty cổ phần Tập đoàn khách sạn Đông Á xin gửi kèm Bảng Cân đối kế toán hợp

nhất của Báo cáo tài chính hợp nhất đã in đính chính điều chỉnh các nội dung như trên.

Bằng công văn này, đơn vị chúng tôi xin gửi tới Công ty TNHH kiểm toán TTP đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 xác nhận cho Công ty chúng tôi các thông tin trên là chính xác và các nội dung trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất của Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023 không thay đổi.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin đã điều chỉnh trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã đính chính điều chỉnh.

Trân trọng cảm ơn!

XÁC NHẬN CỦA	**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN**
CÔNG TY KIỂM TOÁN TTP	**KHÁCH SẠN ĐÔNG Á**
	Chủ tịch Hội đồng quản trị
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC	
Hoàng Kim Thùy	**TRẦN NỮ NGỌC ANH**

Nơi nhận:
- *Như kính gửi;*
- *Lưu VT.*

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	**TÀI SẢN NGẮN HẠN**		**38.844.245.296**	**278.322.089.213**
110	**I. Tiền và các khoản tương đương tiền**	3	**3.424.449.581**	**1.811.353.555**
111	1. Tiền		3.424.449.581	1.811.353.555
120	**II. Đầu tư tài chính ngắn hạn**		-	-
130	**III. Các khoản phải thu ngắn hạn**		**21.773.532.638**	**262.591.558.187**
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	8.689.051.133	112.049.805.997
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	3.909.334.367	74.179.447.628
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	7	-	73.454.172.205
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	8	9.222.697.138	2.908.132.357
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	9	(47.550.000)	-
140	**IV. Hàng tồn kho**	10	**2.337.101.034**	**1.184.842.438**
141	1. Hàng tồn kho		2.337.101.034	1.184.842.438
150	**V. Tài sản ngắn hạn khác**		**11.309.162.043**	**12.734.335.033**
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	12	-	155.035.508
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		11.309.117.043	12.579.299.525
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	16	45.000	-
200	**TÀI SẢN DÀI HẠN**		**1.083.801.432.057**	**883.777.378.626**
210	**I. Các khoản phải thu dài hạn**		**24.000.000.000**	-
215	1. Phải thu về cho vay dài hạn	7	24.000.000.000	-
220	**II. Tài sản cố định**		**711.156.758.870**	**730.950.147.043**
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	704.601.655.386	724.270.484.877
222	- Nguyên giá		845.594.187.967	842.579.854.631
223	- Giá trị hao mòn luỹ kế (*)		(140.992.532.581)	(118.309.369.754)
227	2. Tài sản cố định vô hình		6.555.103.484	6.679.662.166
228	- Nguyên giá		9.621.110.018	9.621.110.018
229	- Giá trị hao mòn luỹ kế (*)		(3.066.006.534)	(2.941.447.852)
230	**III. Bất động sản đầu tư**		-	-
240	**IV. Tài sản dở dang dài hạn**		**8.438.124.310**	**155.899.295**
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		8.438.124.310	155.899.295
250	**V. Đầu tư tài chính dài hạn**	4	**154.863.920.000**	**116.000.000.000**
251	1. Đầu tư vào công ty con		-	-
252	2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		-	80.000.000.000
253	3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		154.863.920.000	36.000.000.000
260	**VI. Tài sản dài hạn khác**		**185.342.628.877**	**36.671.332.288**
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	12	30.192.081.927	36.585.604.982
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại		-	-
263	3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn		57.180.326	85.727.306
269	4. Lợi thế thương mại		155.093.366.624	-
270	**TỔNG CỘNG TÀI SẢN**		**1.122.645.677.353**	**1.162.099.467.839**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023
(Tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	**NỢ PHẢI TRẢ**		**200.540.844.519**	**251.344.012.433**
310	**I. Nợ ngắn hạn**		**42.538.158.543**	**34.850.003.249**
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	14	709.074.745	14.404.533.557
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	15	272.290.000	15.000.000
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16	1.729.685.228	10.946.979.861
314	4. Phải trả người lao động		395.569.829	251.111.584
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn		1.496.123.290	285.556.493
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		15.504.070.481	156.163.635
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	17	1.787.983.010	1.679.670.615
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	13	17.777.216.456	4.000.000.000
322	9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		2.866.145.504	3.110.987.504
330	**II. Nợ dài hạn**		**158.002.685.976**	**216.494.009.184**
336	1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn		-	31.000.000.000
337	2. Phải trả dài hạn khác		10.000.000	-
338	3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	13	157.992.685.976	185.494.009.184
400	**VỐN CHỦ SỞ HỮU**		**922.104.832.834**	**910.755.455.406**
410	**I. Vốn chủ sở hữu**	18	**922.104.832.834**	**910.755.455.406**
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		842.000.000.000	842.000.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		842.000.000.000	842.000.000.000
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		6.594.335.007	6.594.335.007
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		65.958.286.702	62.161.120.399
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		62.834.565.395	18.845.305.667
421b	- LNST chưa phân phối kỳ này		3.123.721.307	43.315.814.732
429	4. Lợi ích cổ đông không kiểm soát		7.552.211.125	-
440	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**		**1.122.645.677.353**	**1.162.099.467.839**

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 03 năm 2024

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Chủ tịch Hội đồng quản trị (Đại diện pháp luật)
Nguyễn Thị Thanh	Hà Thị Thùy Dung	Trần Nữ Ngọc Anh